**UBND HUYỆN THANH TRÌ HƯỚNG DẪN HỌC**

**TRƯỜNG THCS TAM HIỆP TỪ NGÀY 23/3 ĐẾN 28/3**

 **Môn: Vật Lý 6**

**ĐỀ 1**

**I. TRẮC NGHIỆM**

Câu 1: Khi đưa nhiệt độ từ 30oC xuống 5oC, thanh đồng sẽ:

A. Thanh đồng sẽ co lại. B. Thanh đồng sẽ giãn nở ra.

C. Thanh đồng sẽ giảm thể tích. D. A và C đúng.

Câu 2: Chọn kết luận không đúng trong các kết luận dưới đây:

A. Chất rắn tăng thể tích khi nhiệt độ thay đổi.

B. Chất rắn giảm thể tích khi nhiệt độ lạnh đi.

C. Chất rắn co dãn theo nhiệt độ.

D. Mỗi chất rắn có một giới hạn nở vì nhiệt nhất định.

Câu 3: Khi đưa nhiệt độ từ 2oC lên 25oC, thanh nhôm sẽ:

A. Tăng khối lượng. B. Giảm khối lượng.

C. Tăng thể tích. D. A và C đúng.

Câu 4: Trường hợp nào sau đây không phải là sự nở vì nhiệt của chất rắn:

A. Tháp Eiffel cao thêm 10cm vào mùa hạ.

B. Khi rót nước nóng vào cốc thủy tinh mỏng, cốc bị vỡ.

C. Cửa gỗ khó đóng sát lại vào mùa mưa.

D. Đáy nồi nhôm nấu nướng lâu ngày bị võng xuống.

Câu 5: Đường kính của quả cầu đặc kim loại sẽ thay đổi như thế nào khi nhiệt độ thay đổi? Chọn câu trả lời đúng nhất

A. Tăng lên. B. Giảm đi.

C. Không thay đổi. D. Tăng lên hoặc giảm đi.

Câu 6: Khi làm lạnh một vật rắn thì khối lượng riêng của vật rắn tăng vì:

A. Khối lượng của vật tăng. B. Thể tích của vật tăng.

C. Thể tích của vật giảm. D. Khối lượng của vật tăng đồng thời thể tích của vật giảm.

Câu 7: Trong các cách sắp xếp các chất rắn nở vì nhiệt từ ít tới nhiều sau đây, cách nào đúng?

A. Nhôm, đồng, sắt. B. Sắt, đồng, nhôm.

C. Sắt, nhôm, đồng. D. Đồng , nhôm, sắt.

Câu 8: Tại sao khi lợp nhà bằng tôn, người ta chỉ đóng đinh một đầu còn đầu kia để tự do?

A. Để tiết kiệm đinh. C. Để tôn dễ dàng co dãn vì nhiệt.

B. Để tôn không bị thủng nhiều lỗ. D. Cả a, b, c đều đúng.

Câu 9: Chọn câu phát biểu sai:

A. Chất lỏng nở ra khi nóng lên co lại khi lạnh đi.

B. Các chất lỏng khác nhau nở vì nhiệt khác nhau.

C. Khi làm nóng chất lỏng thì thể tích chất lỏng tăng lên, khối lượng của khối chất lỏng không thay đổi.

D. Các chất lỏng có thể tích như nhau nở vì nhiệt như nhau.

Câu 10: Trong các số liệu sau đây, số liệu nào chỉ khối lượng của hàng hóa?

A. Trên nhãn của chai nước khoáng có ghi: 330ml.

B. Trên vỏ của hộp Vitamin B1 có ghi: 1000 viên.

C. Ở một số cửa hàng vàng bạc có ghi: 99,99.

D. Trên vỏ gói xà phòng bột có ghi: khối lượn tịnh 1kg.

Câu 11: Công thức tính khối lượng riêng là?

A. D = m/V      B. D = P.V       C. D = m.V       D. D = V/m

Câu 12: Người ta sử dụng ròng rọc động trong công việc nào dưới đây :

A. Dắt xe máy lên bậc thềm nhà. C. Kéo thùng nước từ dưới giếng lên.

B. Dịch chuyển tảng đá đi nơi khác. D. Đưa những vật nặng lên nóc nhà cao tầng.

Câu 13: Trong các cách sắp xếp các chất nở vì nhiệt từ nhiều tới ít sau đây, cách nào là đúng ?

A. Đồng, thủy ngân, không khí. C. Không khí, thủy ngân, đồng.

B. Thủy ngân, đồng, không khí. D. Không khí, đồng, thủy ngân.

Câu 14: Khi không khí đựng trong một bình kín nóng lên thì

A. khối lượng của không khí trong bình tăng.

B. thể tích của không khí trong bình tăng.

C khối lượng riêng của không khí trong bình giảm.

D.thể tích của không khí trong bình không thay đổi.

Câu 15: Hiện tượng nào sau đây xảy ra đối với khối lượng riêng của nước khi đun nước trong một bình thủy tinh ?

A. Khối lượng riêng của nước tăng.

B. Khối lượng riêng của nước giảm.

C. Khối lượng riêng của nước không thay đổi.

D. Khối lượng riêng của nước thoạt đầu giảm rồi sau đó mới tăng.

**II. TỰ LUẬN**

Câu 1: Kể tên các loại máy cơ đơn giản.

 Với mỗi loại máy cơ đơn giản, em hãy nêu 1 ví dụ.

Câu 2:

a) Trọng lực là gì, trọng lượng là gì? Nêu đặc điểm về phương và chiều của trọng lực.

b) Một học sinh có khối lượng 30,5kg thì có trọng lượng tương ứng là bao nhiêu?

Trọng lượng của học sinh này có lớn hơn trọng lượng của một bao gạo loại 5 yến không? Vì sao?

Câu 3: Nước trong bình chia độ có khối lượng tổng cộng 110,4g. Riêng bình có khối lượng 12,1g. Thể tích nước 100cm3. Hãy cho biết khối lượng riêng của nước đo được là bao nhiêu?

**UBND HUYỆN THANH TRÌ HƯỚNG DẪN HỌC**

**TRƯỜNG THCS TAM HIỆP TỪ NGÀY 23/3 ĐẾN 28/3**

 **Môn: Vật Lý 6**

**ĐỀ 2**

**I. TRẮC NGHIỆM**

Câu 1: Khi sử dụng bình tràn và bình chứa để đo thể tích vật rắn không thấm nước thì người ta xác định thể tích của vật bằng cách :

A. Đo thể tích bình tràn. C. Đo thể tích phần nước tràn ra từ bình tràn sang bình chứa.

B. Đo thể tích bình chứa. D. Đo thể tích nước còn lại trong bình

Câu 2: Nguyên nhân gây ra kết quả sai trong khi đo là :

A. Đặt thước không song song và cách xa vật đo. B. Đặt mắt nhìn lệch.

C. Một đầu của vật không đặt đúng vach chia của thước. D. Cả ba nguyên nhân trên.

Câu 3: Trong các câu sau đây, câu nào ***đúng***?

A. Khối lượng của một mét khối gọi là khối lượng riêng.

B. Khối lượng của một mét khối gọi là khối lượng riêng của chất.

C. Khối lượng của một mét khối một chất gọi là khối lượng riêng của chất đó.

D. Khối lượng của một mét khối một chất gọi là khối lượng riêng của các chất.

Câu 4: Khi kéo một vật lên theo phương thẳng đứng cần phải dùng một lực như thế nào?

A. Lực lớn hơn trọng lượng của vật B. Lực lớn hơn hoặc bằng trọng lượng của vật

C. Lực nhỏ hơn trọng lượng của vật D. Lực nhỏ hơn hoặc bằng trọng lượng của vật

Câu 5: Khi nói về sự dãn nở vì nhiệt của các chất, câu kết luận ***không đúng*** là

A. Chất rắn nở ra khi nóng lên, co lại khi lạnh đi.

B. Chất lỏng nở ra khi nóng lên, co lại khi lạnh đi.

C. Chất khí nở ra khi nóng lên, co lại khi lạnh đi.

D. Chất rắn nở vì nhiệt nhiều hơn chất lỏng.

Câu 6: Một quả cầu bằng sắt được nối bằng một sợi dây kim loại, đầu còn lại của sợi dây gắn với một cán cầm cách nhiệt; một vòng khuyên bằng sắt được gắn với một cán cầm cách nhiệt. Thả quả cầu qua vòng khuyên, khi quả cầu chưa được nung nóng, thì quả cầu lọt khít qua vòng khuyên. Câu kết luận nào dưới đây không đúng?

A. Khi quả cầu được nung nóng, thì quả cầu không thả lọt qua vòng khuyên.

B. Khi quả cầu đang nóng được làm lạnh, thì quả cầu thả lọt qua vòng khuyên.

C. Khi nung nóng vòng khuyên thì quả cầu không thả lọt qua vòng khuyên.

D. Khi làm lạnh vòng khuyên, thì quả cầu không thả lọt qua vành khuyên.

Câu 7:Không khí, hơi nước, khí ôxy đều là những ví dụ về :

A. Thể rắn. B. Thể lỏng. C. Thể khí. D. Cả 3 thể rắn, lỏng, khí.

Câu 8: Khi rót nước sôi vào 2 cốc thủy tinh dày và mỏng khác nhau, cốc nào dễ vỡ hơn, vì sao?

 A. Cốc thủy tinh mỏng, vì cốc giữ nhiệt ít hơn nên dãn nở nhanh.

 B. Cốc thủy tinh mỏng, vì cốc tỏa nhiệt nhanh nên dãn nở nhiều.

 C. Cốc thủy tinh dày, vì cốc giữ nhiệt nhiều hơn nên dãn nở nhiều hơn.

 D. Cốc thủy tinh dày, vì cốc dãn nở không đều do sự chênh lệch nhiệt độ giữa thành trong và thành ngoài của cốc.

Câu 9: Cho bảng số liệu độ tăng thể tích của 1 000 cm3 một số chất lỏng khi nhiệt độ tăng lên 50oC. Trong các cách sắp xếp các chất nở vì nhiệt từ ít tới nhiều dưới đây, cách sắp xếp đúng là:

|  |  |
| --- | --- |
| Rượu | 58 cm3 |
| Thuỷ ngân | 9 cm3 |
| Dầu hoả | 55 cm3 |

Bảng 1

A. Rượu, dầu hỏa, thủy ngân C. Dầu hỏa, rượu, thủy ngân

B. Thủy ngân, dầu hỏa, rượu D. Thủy ngân, rượu, dầu hỏa

Câu 10: Hệ thống ròng rọc như hình 1 có tác dụng

A. đổi hướng của lực kéo. B. thay đổi hướng và giảm độ lớn của lực kéo.

Hình 1

**F**

C. thay đổi trọng lượng của vật. C. giảm độ lớn của lực kéo.

Câu 11: Một bình chia độ chứa 57 cm3 nước. Khi thả hòn đá vào bình, mực nước trong bình dâng lên 98 cm3 thì thể tích của hòn đá là:

1. 57 cm3  B. 155 cm3  C. 41 cm3  D. 98 cm3

Câu 12: Thả quả bóng cao su nhỏ vào bình chia độ có đựng nước. Một phần bóng chìm trong nước làm cho nước dâng lên. Thể tích nước dâng lên bằng:

A. Thể tích quả bóng B. Bằng thể tích phần quả bóng chìm trong nước

C. Lớn hơn thể tích quả bóng D. Bằng thể tích phần quả bóng nổi trên nước

Câu 13: Lực nào trong các lực dưới đây là lực kéo ?

A. Lực mà tay ta ép vào lò xo lá tròn làm cho lò xo bị méo đi

B. Lực mà lò xo lá tròn và hòn bi tác dụng vào nhau khi va chạm

C. Lực mà người tập thể dục kéo dây lò xo và lực mà lò xo kéo lại tay người

D. Lực làm cho một chiếc bè trôi trên một dòng suối chảy xiết

Câu 14: Trong mỗi lần sút phạt trực tiếp , lực đá của cầu thủ vào quả bóng làm bóng ……

A. Chỉ biến đổi chuyển động B. Vừa bị biến đổi chuyển động vừa bị biến dạng

C. Chỉ bị biến dạng D. Tùy vào lực đá mạnh hay nhẹ

Câu 15: Buộc đầu trên của một sợi dây cao su lên giá đỡ, treo vào đầu dưới dây một quả cân. Căn cứ vào dấu hiệu nào dưới đây để biến được quả cân đã tác dụng vào dây cao su một lực ?

A. Dây cao su đứng yên. B. Quả cân đứng yên.

C. Dây cao su bị quả cân kéo dãn ra. D. Dây cao su giữ cho quả cân không rơi.

**II. TỰ LUẬN**

Câu 1: Dùng ròng rọc động để kéo một vật có khối lượng 50 kg lên cao thì chỉ phải kéo một lực F có cường độ là bao nhiêu Nuitơn?

Câu 2: Tại sao đi lên dốc càng thoai thoải càng dễ hơn ?

Câu 3: Biết một xe cát có thể tích là 5m3, có khối lượng là 6000kg.Hãy:

a) Tính trọng lượng xe cát

b) Tính khối lượng riêng xe cát